

Số: 1061/BC-UBND

Gò Vấp, ngày 20 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả tổ chức thực hiện Chương trình Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021– 2025 trên địa bàn quận Gò Vấp

(tính đến ngày 10 tháng 3 năm 2025)

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
(Thông qua Phòng Chính trị tư tưởng)

Căn cứ Kế hoạch giám sát tổ chức thực hiện Chương trình Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định 90/QĐ-HĐND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thành lập Đoàn giám sát về việc thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Thực hiện Công văn số 1033/SGDDĐT-CTTT ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố về báo cáo kết quả thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh,

Ủy ban nhân dân quận báo cáo kết quả tổ chức thực hiện Chương trình Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021– 2025 trên địa bàn quận như sau:

I. Đặc điểm tình hình địa phương.

- Toàn quận có 134 trường học, bao gồm: 78 trường Mầm non, 23 trường Tiểu học, 15 trường THCS, 7 trường THPT, 10 trường nhiều cấp, 01 trường Giáo dục chuyên biệt.

- Ủy ban nhân dân quận đã thành lập Ban Chỉ đạo y tế trường học (Quyết định số 3255/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2023) và phân công nhân sự chuyên trách YTTH của ngành Y tế và Giáo dục.

- Số trường có cán bộ chuyên trách y tế là 103, đạt 76,9%, trong đó chuyên trách y tế đạt yêu cầu chuyên môn là 71, đạt 53 %.

II. Kết quả thực hiện

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Nhằm triển khai hiệu quả Chương trình Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021– 2025, Ủy ban nhân dân quận đã ban hành các văn bản chỉ đạo để triển khai thực hiện, cụ thể:

- Kế hoạch số 4909/KH-UBND ngày 20/12/2022 về kiểm tra công tác y tế năm học 2022-2023.

- Công văn 4638/UBND-YT ngày 15/12/2022 về tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm tại khu vực trường học.

- Kế hoạch số 4909/KH-BCĐ ngày 20/12/2022 của về kiểm tra công tác y tế trường học năm học 2022-2023.

- Kế hoạch số 1165/KH-BCĐLNATTP ngày 31/3/2023 về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2023.

- Kế hoạch số 1541/KH-UBND ngày 14/4/2023 về triển khai Chương trình hành động số 33- CTrHĐ/TU ngày 15/02/2023 của Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Kế hoạch số 2082/KH-UBND ngày 19/5/2023 về triển khai thực hiện công tác y tế trường học giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn quận Gò Vấp.

- Kế hoạch số 4868/KH-UBND ngày 27/9/2023 về thực hiện trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong các cơ sở giáo dục mầm non và trường phổ thông trên địa bàn quận Gò Vấp năm học 2023- 2024.

- Kế hoạch số 4912/KH-UBND ngày 29/9/2023 về tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2023.

- Kế hoạch số 5086/KH-UBND ngày 12/10/2023 thực hiện công tác y tế trường học năm học 2023-2024 trên địa bàn quận Gò Vấp.

- Kế hoạch số 5971/KH-BCĐ ngày 21/11/2023 về kiểm tra công tác y tế trường học năm học 2023-2024

- Kế hoạch số 1281/KH-UBND ngày 14/03/2024 về tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2024.

- Kế hoạch số 5600/KH-YT ngày 02/10/2024 về thực hiện chương trình Tư vấn và Chăm sóc sức khỏe sinh sản cho vị thành niên/thanh niên năm 2024.

- Kế hoạch số 7060/KH-BCĐ ngày 19/12/2024 về kiểm tra công tác y tế trường học năm học 2024-2025.

2. Việc thực hiện các chỉ tiêu:

2.1. Về chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh trong trường học

Công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe học sinh được triển khai thực hiện theo thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT và đạt được kết quả sau:

- 100% các trường có xây dựng kế hoạch y tế năm học và ban hành quyết định thành lập ban chỉ đạo y tế trường học với đầy đủ thành phần theo quy định.

- 100% trường mẫu giáo, mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường nhiều cấp học có nhân viên phụ trách công tác y tế (nhân viên chuyên trách hoặc phân công nhân viên kiêm nhiệm theo dõi công tác y tế trường học) hoặc ký hợp đồng cung ứng dịch vụ với cơ sở y tế ở địa phương. Trong đó cán bộ phụ trách y tế chuyên trách y tế đạt yêu cầu chuyên môn hiện nay là 71/134, đạt 53 %, tỉ lệ này giảm khá nhiều so với năm 2020-2021 (66,7%). Nguyên nhân: sau đại dịch năm 2021, tình hình kinh tế của các trường ngoài công lập gặp khó khăn nên một số đơn vị giảm nhân sự.

- 100% cơ sở giáo dục và trạm y tế phường trên địa bàn có cơ chế phối hợp về công tác y tế trường học.

- 100% cán bộ phụ trách công tác y tế trường học và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức quản lý về y tế trường học.

- 100% nhân viên y tế trường học trong các cơ sở giáo dục và y tế cơ sở được bồi dưỡng về công tác y tế trường học dành cho từng đối tượng chuyên trách hoặc kiêm nhiệm.

- Có 125/134 (93,3%) các trường học có phòng y tế đạt yêu cầu về thiết kế, bố trí ở nơi thuận tiện bảo đảm điều kiện làm việc tối thiểu cho công tác y tế trường học: phòng làm việc, giường, trang thiết bị, dụng cụ sơ cấp cứu thông thường, thuốc thiết yếu và nguồn kinh phí trích lại từ bảo hiểm y tế dành cho chăm sóc sức khỏe ban đầu đối với học sinh. Các trường đều thực hiện lập và ghi chép vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh và thông báo đến cha mẹ học sinh trong năm học; tổ chức giám sát, phát hiện sớm trẻ bệnh trong trường học và 100 % trẻ được phát hiện đều được xử trí và chuyển tuyến điều trị kịp thời.

- 100% cơ sở giáo dục công lập được bố trí nguồn kinh phí hoạt động y tế trường học từ ngân sách dành cho sự nghiệp giáo dục, y tế hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- 100% trường học có nhà vệ sinh bảo đảm điều kiện hợp vệ sinh. Có 66,7% trường học có đủ nhà vệ sinh theo quy định.

- 100% các trường học trên địa bàn quận có xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm các biện pháp phòng tránh tai nạn thương tích. 100% trường học đạt trường học an toàn và đạt yêu cầu về độ chiếu sáng. Có 26,8 % các trường phổ thông có bố trí bàn ghế bảo đảm cỡ số theo chiều cao, phù hợp học sinh khuyết tật.

2.2. Về công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học.

- 100% các cơ sở giáo dục có khu vực hoạt động giáo dục thể chất. Tùy theo tình hình thực tiễn, các đơn vị tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa, các

câu lạc bộ như: Bóng rổ, bóng chuyền, bóng đá, cầu lông, võ thuật, cờ vua, cờ tướng.v.v.

- 100% các đơn vị đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá môn học giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông mới thiết thực và hiệu quả.

- 100% giáo viên các trường mầm non đảm bảo kỹ năng hướng dẫn cho trẻ mầm non phát triển thể chất và được bồi dưỡng thường xuyên hàng năm.

- 100% trẻ mầm non được tắm nắng hàng ngày, bố trí ít nhất 01 khu vực bảo đảm các trang thiết bị, dụng cụ thiết yếu dành cho giáo dục thể chất phù hợp với độ tuổi, 100% nhóm, lớp độc lập có dụng cụ phát triển thể chất cho trẻ phù hợp điều kiện của nhóm lớp.

- 90% học sinh các cấp được tập luyện 01 môn thể thao tối thiểu 2 lần/tuần.

- 100% các trường phổ thông tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh theo qui định.

- 100% các trường phổ thông có đủ giáo viên GDTC, được bồi dưỡng tập huấn đạt chuẩn.

- Hàng năm tổ chức giải thể thao Học sinh và Hội khỏe phù đồng cấp quận; đồng thời tuyển chọn đội tuyển các môn tham gia thi đấu cấp Thành phố.

2.3. Về tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý trong trường học.

- 100% trường học tổ chức các hoạt động giáo dục dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh, an toàn cho học sinh thông qua các giờ học chính khóa, hoạt động ngoại khóa.

- Có 133/134 trường có tổ chức bữa ăn học đường và căn tin tại trường. 133/133 trường (đạt tỉ lệ. 100%) tổ chức bữa ăn đảm bảo dinh dưỡng thực phẩm hợp lý; có 132/133 (99,2%) trường học đảm bảo các điều kiện vệ sinh, an toàn thực phẩm theo quy định và kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh¹..

2.4. Về tuyên truyền, giáo dục sức khỏe học đường trong trường học

- 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục về sức khỏe và nâng cao kiến thức phòng, chống bệnh, tật học đường, bệnh không lây nhiễm và sức khỏe tâm thần; được giáo dục về dinh dưỡng hợp lý; thực phẩm lành mạnh, an toàn.

¹ Cảnh tin Trường THPT Lý Thái Tổ chưa đảm an toàn thực phẩm theo quy định đã bị xử phạt hành chính (QĐ số: 55/QĐ-XPHC ngày 25/10/2024 của Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh) và đề nghị đơn vị thực hiện nghiêm về vệ sinh, an toàn thực phẩm theo quy định

- 95% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học được tập huấn về chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe cho học sinh trường học.

- 100% các cơ sở giáo dục mầm non tuyên truyền đến cha mẹ học sinh về dinh dưỡng và vận động hợp lý nhằm giúp học sinh phát triển thể chất tối ưu và phòng chống các bệnh lý liên quan đến dinh dưỡng. 100% cha mẹ nhận thức được tầm quan trọng của thừa cân, béo phì ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe và thể trạng của trẻ.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục về sức khỏe luôn được Ban giám hiệu các trường học triển khai và quan tâm chỉ đạo; thực hiện thường xuyên, định kỳ theo yêu cầu và hướng dẫn của Trung tâm Y tế và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Sau thời gian phòng, chống dịch Covid-19, công tác TT-GDSK tại trường học đã cơ bản hoạt động trở lại hiệu quả và có nhiều thay đổi theo định hướng mới.

- Trường học sử dụng nguồn tài liệu online qua các kênh chính thống về y tế: Website/Fanpage Trung tâm Y tế quận, Bộ Y tế, HCDC, báo Sức khỏe đời sống.v.v.

- Hằng năm, tổ chức tập huấn kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe (TTGDSK) cho đội ngũ nhân viên y tế trường học, nhân viên y tế được hướng dẫn chi tiết về việc thực hiện công tác truyền thông và cập nhật những thay đổi phù hợp tình hình thực tế (ví dụ: thay đổi về yêu cầu Góc TTGDSK, thay đổi về hình thức truyền thông: tăng cường truyền thông gián tiếp qua mạng xã hội.v.v.)

- Bên cạnh đó, các trường áp dụng các biện pháp truyền thông linh hoạt, phù hợp với tình hình và đặc điểm riêng của trường cũng như địa phương; phối hợp tốt với ngành y tế (Trung tâm y tế và Trạm y tế) trong công tác truyền thông cho học sinh, phụ huynh; chủ động trong việc cập nhật thông tin truyền thông mới, tự biên soạn tài liệu tuyên truyền kịp thời đến phụ huynh – học sinh, đặc biệt trong các giai đoạn dịch covid diễn ra.

- Hình thức truyền thông đa dạng, số hóa phù hợp với sự phát triển về công nghệ thông tin, tiếp cận các đối tượng truyền thông được nhanh chóng, thuận tiện hơn; Hầu hết các trường học phát triển kênh thông tin qua group zalo đối với giáo viên, phụ huynh và có sự kết nối thường xuyên với y tế địa phương về công tác truyền thông, cập nhật thông tin y tế mới.

2.5. Về ứng dụng công nghệ thông tin vào chăm sóc, bảo vệ, quản lý sức khỏe học sinh và thống kê, báo cáo trong trường học.

- Xây dựng Phòng điều hành thông minh (gọi tắt IOC); từ hệ thống IOC sẽ kết nối các hình ảnh tại các đơn vị và lấy thông tin, số liệu học sinh để thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của ngành.

- Các cơ sở trực thuộc đều kết nối camera và thực hiện nhập các số liệu theo yêu cầu lên hệ thống IOC, cụ thể như:

+ Hàng ngày các đơn vị trực thuộc báo cáo tình hình nghỉ học của học sinh và lý do nghỉ đối với các trường hợp nghỉ bệnh.

+ Thứ 6 hàng tuần các đơn vị Nhập thực đơn tuần tiếp theo trên hệ thống (Phòng điều hành thông minh - IOC).

- Các đơn vị sử dụng phần mềm đánh giá tình trạng dinh dưỡng và phần mềm xây dựng thực đơn cho học sinh để xây dựng bữa ăn tại trường đạt dinh dưỡng hợp lý cho học sinh.

- 100% các trường ứng dụng công nghệ thông tin vào chăm sóc, bảo vệ, quản lý sức khỏe học sinh và thống kê, báo cáo trong trường học.

- 120/134 trường học (89,6%) có sử dụng phần mềm đánh giá tình trạng dinh dưỡng và phần mềm xây dựng thực đơn cho học sinh.

3. Công tác triển khai thực hiện các giải pháp

- Hàng năm, tổ chức thực hiện rà soát, cải tạo nâng cấp và xây dựng mới trường lớp; bổ sung cơ sở vật chất, sửa chữa và mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị trong trường học nhằm đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học và Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Bên cạnh đó, tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên y tế trường học chuyên trách và kiêm nhiệm theo quy định; tạo điều kiện cho Cán bộ, nhân viên phụ trách công tác y tế trường học tham gia đầy đủ các buổi tập huấn do Sở Giáo dục và Đào tạo, ngành Y tế tổ chức.

- Các đơn vị trường học trên địa bàn đổi mới công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học theo CTPT 2018 như xây dựng, thành lập các câu lạc bộ năng khiếu thể dục thể thao như: Điền kinh, Cầu lông, Bóng rổ, Bóng đá, võ Vovinam, Taekwondo, Karatedo, cờ vua, cờ tướng và hàng năm, tổ chức giải Thể thao Học sinh và Hội khỏe phù đồng cấp trường và thành lập đội tuyển tham gia cấp Quận.

- Hàng năm, quận tổ chức giải Thể thao Học sinh và Hội khỏe phù đồng cấp quận, thành lập đội tuyển tham gia cấp Thành phố.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào chăm sóc, bảo vệ, quản lý sức khỏe học sinh và thống kê, báo cáo trong trường học. Đặc biệt chú trọng

công tác phòng chống dịch bệnh trong trường học. Đảm bảo các trường nghiêm túc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn trường học.

- Tiếp tục thực hiện chương trình cải thiện vệ sinh phòng học về thiết kế phòng học, phòng chức năng, quy chuẩn bàn ghế, thiết kế vị trí hợp lý giữa đèn và quạt trong lớp học...

- Chỉ đạo các ban, ngành phối hợp trong công tác triển khai, giám sát và kiểm tra thực hiện Chương trình Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông theo qui định.

4. Thuận lợi và khó khăn

- **Chương trình cải thiện vệ sinh phòng học:** gặp khó khăn về kinh phí, cơ sở hạ tầng (đặc biệt là các trường cũ đã xây dựng trước đây, đa số không đáp ứng các tiêu chí về phòng học và phòng chức năng); áp lực về sĩ số học sinh/lớp cao đã ảnh hưởng đến tiêu chuẩn vệ sinh phòng học. Số phòng học có sĩ số học sinh đạt yêu cầu chỉ đạt (39,6% và tập trung chủ yếu ở khối mầm non).

- + Về tiêu chuẩn bàn ghế rời nhau đã được đặc biệt quan tâm. Việc thực hiện quy định bàn ghế học sinh rời nhau được các trường thực hiện bằng cách có kế hoạch thay dần số bàn ghế không hợp quy cách.

- + Hiện nay số phòng học có bàn ghế phù hợp với tư thế ngồi của học sinh vẫn chưa cao (39,8%). Ngoài ra áp lực sĩ số học sinh quá cao và diện tích phòng học học nhỏ hẹp làm cho việc kê bàn ghế của hầu hết các trường công lập cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông đều không đạt quy chuẩn.

- **Chương trình cấp, thoát nước, vệ sinh môi trường:** Do số lượng học sinh cao nên chỉ có 88/134 (66,7%) trường trên địa bàn quận có số lượng nhà cầu, bể tiểu, vòi rửa tay đạt quy chuẩn, theo quy định theo kế hoạch số 4403/KH/SGDDĐT ngày 15/1/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Triển khai “Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 – 2025” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

III. Đề xuất, kiến nghị

Hiện nay, nguồn nhân lực cho công tác y tế trường học rất hạn chế, đặc biệt là tại các trường mầm non ngoài công lập. Nhân viên y tế trường học công lập thường phải kiêm nhiệm thêm nhiều công việc chuyên môn khác khiến áp lực công việc nặng nề và thường không gắn bó lâu với nghề. Tỷ lệ số trường có cán bộ chuyên trách y tế đạt yêu cầu chuyên môn hàng năm ngày càng giảm. Do đó, cần có chế độ chính sách ưu đãi đặc thù cho nhân viên y tế trường học.

Trên đây là báo cáo kết quả tổ chức thực hiện Chương trình Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn

2021– 2025 trên địa bàn quận; kính chuyển Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT.UBND/VX quận;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo Y tế quận;
- Lưu: VT, P.GD&ĐT (Trần).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Thị Mỹ Thư